

# HỘI THẢO KHOA HỌC: ĐIỀU TRỊ ĐA MÔ THỨC TRONG UNG THƯ VÚ

## SCIENTIFIC CONFERENCE: THE BREAST CANCER MULTIDISCIPLINARY TREATMENT

June 23<sup>rd</sup>, 2015, FV Hospital  
Ho Chi Minh City, Vietnam



### NỘI DUNG CHÍNH/ OBJECTIVES:

1. "Những yêu cầu tối thiểu và những tiêu chuẩn" trong điều trị ung thư vú/ *"Minimal requirements and standards" in breast cancer management*
2. Điều trị Carcinôm vú xâm lấn năm 2015/ *Invasive breast carcinoma management in 2015*



THỜI GIAN/ TIME	NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH/ DETAIL PROGRAM	BÁO CÁO VIÊN/ SPEAKER
7:30 – 7:45 (15') 7:45 – 8:00 (15')	<b>Đón tiếp/ Welcome</b> <b>Giới thiệu khai mạc/ Introduction</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về ý nghĩa và mục đích của buổi hội thảo/ <i>Introduction about the meaning and objectives of the conference</i> - Dr. Jean-Marcel Guillon, CEO of FV Hospital</li> <li>- Phát biểu khai mạc/ <i>Opening speech</i> – Prof. Nguyễn Chấn Hùng, President of Vietnam Cancer Society</li> <li>- Giới thiệu và điều phối chương trình/ <i>Program introduction and coordinator</i> - Dr Võ Kim Điền, FV Hospital</li> </ul>	<b>Prof. Nguyen Chan Hung (VCS)</b> <b>Dr. Jean-Marcel Guillon (FVH)</b>
8:00 – 8:20 (20')	<b>CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH TUYẾN VÚ: TIÊU CHUẨN VÀ NHỮNG CHỈ ĐỊNH MỚI TRONG CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH TUYẾN VÚ/ BREAST IMAGING: STANDARD AND NEW BREAST IMAGING INDICATIONS</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cải thiện việc tiếp cận chẩn đoán hình ảnh trong ung thư vú/ <i>Improve access to imaging in breast cancer</i></li> </ul>	<b>Dr. Đào Thu Hà</b> (Breast Unit, Henri Mondor University, France)

<p><b>8:20 – 8:40 (20')</b></p> <p><b>NHỮNG CHỈ ĐỊNH CỘNG HƯỞNG TỪ VÀ TRANH LUẬN/ MRI INDICATIONS AND CONTROVERSIES</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Những yêu cầu tầm soát ung thư vú/ <i>Breast screening requirements</i></li> <li>- Những điểm chính trong chẩn đoán/ <i>Keys for diagnosis</i></li> <li>- Chỉ định Cộng hưởng từ/ <i>MRI indications</i></li> <li>- Cải thiện việc tiếp cận Cộng hưởng từ trong ung thư vú/ <i>Improve access to MRI in breast cancer</i></li> <li>- Những yêu cầu tối thiểu/ <i>Minimal requirements</i></li> <li>- Những điểm chính trong chẩn đoán/ <i>Keys for diagnosis</i></li> </ul>	
<p><b>8:40 – 9:00 (20')</b></p>	<p><b>CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH TRONG CARCINÔM ỔNG TUYẾN VÚ TẠI CHỖ/ IMAGING IN DCIS</b></p> <p>Những khía cạnh chẩn đoán hình ảnh đặc biệt trong Carcinôm ống tuyến vú tại chỗ / <i>Particular imaging aspects in DCIS of the breast</i></p>	
<p><b>9:00 – 9:15 (15')</b></p>	<p><b>Giải lao/ Tea break</b></p>	
<p><b>9:15 – 9:35 (20')</b></p> <p><b>9:35 – 9:55 (20')</b></p> <p><b>9:55 – 10:15 (20')</b></p> <p><b>10:15 - 10:35 (20')</b></p>	<p><b>LIỆU PHÁP TOÀN THÂN: KHI NÀO VÀ NHƯ THẾ NÀO?/ SYSTEMIC THERAPY: WHEN AND HOW?</b></p> <p><b>Liệu pháp nội tiết tiêu chuẩn/ Standard endocrine therapy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bệnh nhân tiền mãn kinh/ <i>Pre-menopausal patients</i></li> <li>- Bệnh nhân sau mãn kinh/ <i>Post-menopausal patients</i></li> </ul> <p><b>Hóa trị tân hỗ trợ/ Neo-adjuvant chemotherapy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mục tiêu và các phác đồ/ <i>Objectives and protocols</i></li> <li>- Xác định đáp ứng điều trị/ <i>Response definition</i></li> <li>- Những đặc thù theo phân nhóm phân tử/ <i>Particularities according to molecular subtypes</i></li> </ul> <p><b>Hóa trị hỗ trợ tiêu chuẩn/ Standard adjuvant chemotherapy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Những phác đồ chuẩn cho Carcinôm ống tuyến vú và Carcinôm tiểu thùy: đâu là sự khác biệt?/ <i>Standard protocols for intraductal and lobular: what is the difference?</i></li> <li>- Hóa trị hỗ trợ có khác nhau giữa các phân nhóm phân tử?/ <i>Is adjuvant Chemotherapy different according to molecular subtypes?</i></li> </ul> <p><b>Ung thư vú di căn/ Metastatic breast cancer</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng liệu pháp nhắm trúng đích trong ung thư vú di căn/ <i>How to use targeted therapies in metastatic breast cancer</i></li> </ul>	<p><b>Prof. Lajos Pusztai</b> (Yale University, USA)</p>
<p><b>10:35 – 10:55 (20')</b></p> <p><b>10:55 – 11:15 (20')</b></p>	<p><b>PHẪU THUẬT: NHỮNG NGUYÊN TẮC ĐIỀU TRỊ TẠI CHỖ - TẠI VÙNG/ SURGERY: PRINCIPLES OF LOCOREGIONAL MANAGEMENT</b></p> <p><b>Phẫu thuật vùng nách/ Axillary surgery</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh thiết hạch cảnh giới: như thế nào, khi nào và cho đối tượng nào?/ <i>Sentinel node biopsy: How, when and for whom?</i></li> <li>- Có chỉ định nạo hạch nách nữa hay không?/ <i>Is there any more indications for axillary nodal dissection</i></li> </ul> <p><b>Phẫu thuật vú/ Breast surgery</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đoạn nhũ tiết kiệm da và tái tạo vú tức thì trong Ung thư vú giai đoạn sớm / <i>Skin – sparing Mastectomy and immediate reconstruction in early Breast Cancer</i></li> </ul>	<p><b>Dr Gilles Blache (FVH)</b></p> <p><b>A/Prof. Trần Văn Thiệp</b> (Oncology Hospital)</p>



<b>11:15 – 11:35</b> (20')	- Những chỉ định của Phẫu thuật bảo tồn vú và phẫu thuật đoạn nhũ / <i>Indications for Breast-Conservation and total Mastectomy</i>	<b>Dr Veronique Tan</b> (National Cancer Centre Singapore)
<b>11:35 -12:20</b> (45')	<b>Thảo luận/ Discussion</b>	
<b>12:20 – 13:20</b> (60')	<b>Ăn trưa/ Lunch break</b>	

T. J.  
JHA  
ON  
M  
CX

	<b>XẠ TRỊ: NHỮNG KỸ THUẬT VÀ KHUÔN MẪU THỰC HÀNH/ RADIOTHERAPY: TECHNIQUES AND PATTERNS OF PRACTICE</b>	
<b>13:20 – 13:40</b> (20')	<b>Xạ trị ung thư vú tại bệnh viện FV và những đặc thù liên quan đến Việt Nam/ Breast cancer radiotherapy at FV hospital and particularities related to Vietnam</b>	<b>Dr Bertrand Farnault &amp; Thibaud Salbaing</b> (FV Hospital)
<b>13:40 – 14:00</b> (20')	<b>Nguy cơ tái phát và các chỉ định xạ trị/ Risk of recurrence and Radiotherapy Indications</b>	<b>A/Prof. Meena Moran</b> (Yale University, USA)
<b>14:00 – 14:20</b> (20')	- Dữ liệu điều trị bảo tồn ung thư vú/ <i>Breast Conserving Therapy data</i>	<b>A/Prof. Meena Moran</b>
<b>14:20 – 14:40</b> (20')	- Bờ phẫu thuật trong kiểm soát tại chỗ/ <i>Margins in local control of Breast Cancer</i>	<b>Prof. Yazid Belkacemi</b> (Breast Unit, Henri Mondor University, France)
<b>14:40 – 15:00</b> (20')	- Áp dụng rộng rãi Xạ trị giảm phân liều và Xạ trị bán phần vú tăng phân liều: như thế nào và cho ai?/ <i>Wider implementation of hypofractionation and APBI: how and for whom?</i>	<b>A/Prof. Cung Thị Tuyết Anh</b> (Oncology Hospital)
<b>15:00 – 15:20</b> (20')	- Xạ trị giảm số phân liều trong ung thư vú: kết quả điều trị tại Bệnh viện Ung bướu TPHCM / <i>Hypofractionated Radiotherapy after mastectomy: a case serie treated in HCM City Oncology Hospital</i>	<b>A/Prof. Meena Moran</b>
<b>15:20 – 15:40</b> (20')	- Lựa chọn bệnh nhân nhằm tránh xạ trị ở bệnh nhân lớn tuổi?/ <i>Patients selection to avoid radiotherapy in elderly patients?</i>	<b>Prof. Yazid Belkacemi</b>
<b>15:40 – 15:55</b> (15')	<b>Giải lao/ Tea break</b>	
<b>15:55 – 16:15</b> (20')	- Xạ trị chuẩn trong ung thư vú tại chỗ/ <i>Standard radiotherapy in DCIS</i>	<b>A/Prof. Meena Moran</b>
<b>16:15 – 16:35</b> (20')	- Xạ trị hạch vùng trong thời đại sinh thiết hạch cảnh giới/ <i>Nodal radiotherapy in the sentinel node biopsy era</i>	<b>Prof. Yazid Belkacemi</b>
<b>16:35 – 16:55</b> (20')	- Từ kỹ thuật 2D đến 3D so với Kỹ thuật Xạ trị điều biến liều, liều hiệu quả và liều giới hạn trong xạ trị ung thư vú/ <i>From 2D to 3D techniques vs. IMRT, dose effect and constraints in Breast Cancer Radiotherapy</i>	<b>A/Prof. Meena Moran</b>
<b>16:55 – 17:15</b> (20')	- Những yếu điểm trong chỉ định xạ trị: Tiêu chuẩn và tranh luận để đạt hiệu quả tối đa/ <i>Breast radiotherapy indications according to means: Standards and Controversies for maximal efficacy</i>	<b>Prof. Yazid Belkacemi</b>
<b>17:15 – 17:30</b> (15')	<b>Nhận xét bế mạc/ Closing remarks</b>	

NG \* HHHH